

Số: 11/2022/QĐCNTTLH

*Nam Đàn, ngày 31 tháng 10 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị  
Lô Thị C và anh Đinh Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của  
chị Lô Thị C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2022 về thuận  
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Lô Thị C, sinh năm 1998. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Khối BT, thị  
trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Đinh Văn T, sinh năm 1989. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Khối BT,  
thị trấn Nam Đàn, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được  
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm 2022 có đủ  
các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa  
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 10 năm  
2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lô Thị C và anh Đinh Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lô Thị C và anh Đinh Văn T có 01 con chung là Đinh  
Văn Minh S, sinh ngày 10/9/2015. Chị C và anh T thống nhất giao con Đinh Văn  
Minh S cho anh Đinh Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con

trưởng thành, đủ 18 tuổi; chị Lô Thị C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại khoản 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Lô Thị C và anh Đinh Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- UBND xã TP, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu TA.

**Lê Văn Phú**